



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nậm Nèn, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn
2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn
2026-2030, trên địa bàn xã Nậm Nèn**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NẬM NÈN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét Báo cáo số: 260 /BC-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã về Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, trên địa bàn xã Nậm Nèn và Báo cáo tổng hợp thẩm tra số: 25 /BC- BKT - NS ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến của đại biểu HĐND xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với nội dung đánh giá về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, trên địa bàn xã Nậm Nèn do Ủy ban nhân dân xã trình tại kỳ họp thứ 4; đề nghị UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến năm 2030, như sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đổi mới toàn diện, tạo đột phá trong phát triển kinh tế- xã hội, khai thác tối đa nguồn lực và phát huy lợi thế của địa phương. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân; tập trung xây dựng nông thôn mới; hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế; duy trì khối đại đoàn kết, bảo tồn phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Về Kinh tế

(1) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm 2030 đạt 195 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã giai đoạn 2026-2030 đạt trên 170 tỷ đồng.

(2) Phấn đấu đến năm 2030 xã đạt 16/19 tiêu chí về nông thôn mới; phấn đấu có 03 bản đạt chuẩn nông thôn mới; thu nhập bình quân của người dân nông thôn đến

năm 2030 đạt trên 35 triệu đồng/người/năm.

(3) Phân đầu tổng sản lượng lương thực đạt 3.500 tấn, bảo đảm an ninh lương thực và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Trồng mới một số loại cây ăn quả, phân đầu đạt từ 1 đến 2 sản phẩm OCOP.

(4) Phát triển mới cây Cà phê với quy mô 20-30 ha; trồng mới trên 50 ha cây sa nhân tím; mở rộng vùng trồng cây Dong Riềng trên 100 ha; diện tích trồng rừng mới trên 50 ha, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh không trồng bổ sung trên 200 ha, bảo vệ rừng tự nhiên trên 150 ha. Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 49,27%.

(5) Duy trì tốc độ phát triển đàn gia súc, đàn gia cầm đạt từ 4-5%/năm.

2. Về Xã hội

(6) Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 phân đầu mỗi năm giảm bình quân từ 4,5-5% theo chuẩn nghèo đa chiều mới.

(7) 100% các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch ở người được phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không để xảy ra dịch bệnh lớn hoặc lây lan trong cộng đồng; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 90% trở lên; Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) còn dưới 16,7%, suy dinh dưỡng (chiều cao/tuổi) còn dưới 20% (Thực tế 23,4%) Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 99%; tiếp tục duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã và phân đầu đạt tiêu chí Y tế trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

(8) Phân đầu đạt trên 60% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; trên 55% số thôn bản, 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(9) Duy trì, giữ vững và nâng cao các tiêu chí phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; Tỷ trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%.

(10) Tỷ lệ hộ có nhà kiên cố và bán kiên cố đạt trên 80%.

(11) Số lao động qua đào tạo đạt 600 lượt người trở lên.

3. Về Môi trường

(12) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

(13) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 50% trở lên.

(14) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 49,27%.

4. phát triển cơ sở hạ tầng

(15) 50% đường trục thôn, bản, liên thôn bản đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa; 85% đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm; trên 20% đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh

năm; 100% bản và liên thôn bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa thể thao cộng đồng; 100% số hộ được dùng điện lưới quốc gia; 100% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G/5G và cung cấp dịch vụ băng rộng cố định (Internet cáp quang); 100% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).

5. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng an ninh

(16)- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và tăng cường khối đoàn kết các dân tộc; kiểm chế, đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội. Đảm bảo chỉ tiêu tuyển quân hằng năm đạt 100%; 100% cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh.

(17)- Không để xảy ra vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Hằng năm, kiểm chế, giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; phần đầu giảm ít nhất 5% tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí; phần đầu xây dựng xã không ma túy.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

I. KINH TẾ

Phát triển nông, lâm nghiệp: Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất góp phần nâng cao năng suất, chất lượng vật nuôi, cây trồng, tạo sản phẩm hàng hóa có giá trị chất lượng cao.

Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết tạo ra chuỗi giá trị gắn với khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương; lấy nông nghiệp, nông dân, nông thôn là trung tâm, xây dựng nông thôn mới là then chốt, người nông dân là chủ thể, là mục tiêu. Duy trì và phát triển các sản phẩm OCOP đã được công nhận. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp cho phù với quy hoạch của xã và quản lý tốt theo quy hoạch.

Tăng cường hoạt động thu hút các doanh nghiệp có năng lực, có kinh nghiệm tham gia đầu tư trồng trọt, chăn nuôi, chế biến, tiêu thụ nông sản để thúc đẩy phát triển sản xuất; ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến như công nghệ xanh và tuần hoàn vào các lĩnh vực nông nghiệp. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung vào các giải pháp kỹ thuật mới, giới thiệu và bao tiêu sản phẩm, quy hoạch hệ thống hồ chứa thủy lợi, kênh mương tưới tiêu phục vụ chuyển đổi cây trồng chủ lực, nhất là cây công nghiệp dài ngày.

Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô phù hợp gắn với nhu cầu thị trường; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc ăn cỏ theo hình thức nuôi nhốt, bán chăn thả; tổ chức các tổ hợp tác chăn nuôi; khuyến khích xây dựng trang trại bán công nghiệp, liên kết đầu ra.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó tập

trung hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới; ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu; tăng cường phát triển các loại hình dịch vụ nông nghiệp.

Tập trung bảo vệ diện tích rừng hiện có; tăng cường khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng phòng hộ; chú trọng phát triển rừng sản xuất, lâm sản ngoài gỗ có giá trị, hiệu quả trên đất lâm nghiệp theo chuỗi liên kết. Tiếp tục triển khai hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; du lịch, thương mại, dịch vụ: Tiếp tục vận hành khai thác ổn định, có hiệu quả các nhà máy thủy điện; tạo điều kiện cho các công ty, doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, xây dựng khai thác thủy điện vừa và nhỏ đã được phê duyệt. Khuyến khích các doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển các cơ sở chế biến nông, lâm sản, ngành nghề truyền thống của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa lưu thông cạnh tranh phù hợp trên thị trường. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, không ngừng nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao giá trị kinh tế.

Tăng cường hoạt động phối hợp về xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư vào công nghiệp, gắn phát triển công nghiệp với bảo vệ môi trường; xử lý hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường. Chú trọng phát triển hệ thống thương mại hiện đại ở những nơi có đủ điều kiện, quan tâm phát triển chợ nông thôn ở các bản, cụm dân cư. Xây dựng một số thương hiệu sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã.

Phát triển mạng lưới giao thông vận tải, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội và nhu cầu đi lại của Nhân dân. Khuyến khích và thu hút nguồn lực của các thành phần kinh tế, nhất là thành phần kinh tế ngoài Nhà nước để đầu tư, kinh doanh các ngành dịch vụ gắn với phát triển du lịch trên địa bàn xã. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất và kinh doanh dịch vụ. Đổi mới phương thức cung ứng các sản phẩm dịch vụ theo cơ chế thị trường. Khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng kinh doanh dịch vụ đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng còn nhiều khó khăn.

Tài chính, tiền tệ: Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đặc biệt là tăng cường thu hút vốn từ khu vực tư nhân. Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, bảo đảm phân bổ có trọng tâm, trọng điểm, công khai, minh bạch và tránh lãng phí. Mục tiêu là hoàn thiện hạ tầng giao thông, kỹ thuật và xã hội tại các khu vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Tập trung phát triển các thành phần kinh tế; khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế tư nhân trong các lĩnh vực, ngành nghề. Tạo môi trường đầu tư thuận lợi, bình đẳng, hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư khảo sát và tìm hiểu cơ hội đầu tư tại xã.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh công tác lập quy hoạch xây dựng và quản lý, đầu tư xây dựng theo quy hoạch. Tập trung khai thác các nguồn lực đầu tư của toàn xã hội, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các Chương trình dự án để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tái cơ cấu nông nghiệp. Thực hiện tốt phương châm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm" để mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông từ xã tới bản, liên xã, liên bản.

Tập trung mọi nguồn lực để từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng quan trọng, như: giao thông, thủy lợi, công trình công cộng; cơ sở hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối liên thông giữa các vùng, địa phương và đúng định hướng phát triển của xã. Tiếp tục kêu gọi, thu hút huy động mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của xã.

Tài nguyên - Môi trường: Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền và hướng dẫn triển khai các chủ trương, chính sách về tài nguyên và môi trường; chủ động rà soát, tháo gỡ khó khăn, đề xuất phương án nâng cao hiệu quả sử dụng đất, khắc phục tình trạng lãng phí tài nguyên đất đai và khoáng sản. Chú trọng bảo vệ môi trường trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án đầu tư. Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn nhiệm vụ bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chủ động theo dõi và xác định các vùng trọng điểm có nguy cơ xảy ra sạt lở, lũ quét... để xây dựng phương án phòng ngừa.

2. Văn hóa - xã hội

Giáo dục- đào tạo: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo theo hướng coi trọng phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, huy động tối đa học sinh trong độ tuổi đến trường. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở các cấp học, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, các hoạt động giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường công tác hướng nghiệp và đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm cho người lao động.

Y tế, dân số, gia đình và trẻ em: Tăng cường hiệu quả hoạt động y tế - dân số, thực hiện các chương trình quốc gia về y tế, trọng tâm là phòng, chống HIV/AIDS, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe sinh sản, tiêm chủng, phòng, chống bệnh không lây nhiễm. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi và thu hút nhân lực ngành y tế; cải thiện chất lượng khám, chữa bệnh, tăng cường phòng, chống dịch bệnh. Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, tăng cường quản lý và chống lạm dụng quỹ bảo hiểm y tế.

Khoa học - công nghệ: Nâng cao hiệu quả các hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển đổi số. Các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số", phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân. Triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực, nhất là trong sản xuất nông nghiệp và quản lý. Đẩy mạnh, nâng cao việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp. Tăng cường triển khai áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp an toàn (VietGAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

Phát triển văn hoá - thể thao, du lịch: Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Xây dựng gia đình văn hóa, gắn với nội dung các phong trào xây dựng bản văn hóa. Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa, du lịch. Tạo điều kiện phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nhất là trong lực lượng thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên. Ưu tiên đầu tư phát triển các môn thể thao mà xã có thế mạnh; động viên các tầng lớp Nhân dân hăng hái tham gia luyện tập, thể dục thể thao nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Chú trọng bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch. Quan tâm phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, khám phá, điểm dừng chân; tăng cường giới thiệu, quảng bá các loại hình du lịch, sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản của xã đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

Công tác thông tin- truyền thông: Làm tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin, truyền thông. Tập trung tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị... của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của xã, trọng tâm là tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI, đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026- 2031.

An sinh xã hội gắn với giảm nghèo, lao động, việc làm và giải quyết các vấn đề xã hội: Tiếp tục thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo, phân đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo nhanh và bền vững. Thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người nghèo, dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, người cao tuổi. Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và bảo trợ xã hội.

Thực hiện tốt pháp luật, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới; xử lý nghiêm các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ và trẻ em. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em; quan tâm

chăm sóc, giúp đỡ trẻ em mồ côi, tàn tật, con em các gia đình chính sách, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện.

Công tác dân tộc và tôn giáo: Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình dự án đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, nỗ lực vươn lên, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương, đồng thời xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, chấp hành tốt Luật hôn nhân và gia đình.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chủ trương, của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động, gây rối trật tự, chia rẽ khối đoàn kết các dân tộc trên địa bàn.

3. Quốc phòng, an ninh

Quân sự, quốc phòng địa phương: Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trọng tâm là chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Giữ vững ổn định chính trị, chủ quyền biên giới, an ninh trật tự và khối đoàn kết các dân tộc.

Xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ, gắn chặt với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo; xây dựng củng cố hệ thống chính trị với nhiệm vụ quân sự quốc phòng. Phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình, địa bàn, xây dựng kế hoạch phòng ngừa, chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện, luyện tập, diễn tập; công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương quân đội.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới. Tăng cường tiềm lực an ninh, xây dựng lực lượng Công an xã thật sự trong sạch, vững mạnh, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong mọi tình huống. Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra gây rối, bạo loạn, hình thành "điểm nóng" về an ninh, trật tự; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh giải quyết các vấn đề

tiềm ẩn phức tạp trong vùng dân tộc, tôn giáo; kéo giảm tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giảm thiểu tại nạn giao thông, cháy nổ; hoàn thiện và ứng dụng, khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu căn cước công dân, các tiện ích của Đề án 06. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp trong xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

Công tác đối ngoại: Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về hoạt động đối ngoại. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy; quản lý chặt chẽ các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến thăm, làm việc trên địa bàn xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết.

2. Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường giám sát, động viên các tầng lớp Nhân dân trong xã thực hiện Nghị quyết.

4. Hội đồng nhân dân xã kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân các dân tộc trong xã nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Nậm Nền khoá I, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND – Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các ban của HĐND xã;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Đại biểu HĐND xã;
- Trưởng ban các bản;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Hoàng Điều

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ NẬM NÈN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Nậm Nèn, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn
2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn
2026-2030, trên địa bàn xã Nậm Nèn**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NẬM NÈN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét Báo cáo số: 260 /BC-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã về Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, trên địa bàn xã Nậm Nèn và Báo cáo tổng hợp thẩm tra số: 25 /BC- BKT - NS ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến của đại biểu HĐND xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với nội dung đánh giá về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030, trên địa bàn xã Nậm Nèn do Ủy ban nhân dân xã trình tại kỳ họp thứ 4; đề nghị UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến năm 2030, như sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đổi mới toàn diện, tạo đột phá trong phát triển kinh tế- xã hội, khai thác tối đa nguồn lực và phát huy lợi thế của địa phương. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân; tập trung xây dựng nông thôn mới; hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế; duy trì khối đại đoàn kết, bảo tồn phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Về Kinh tế

(1) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm 2030 đạt 195 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã giai đoạn 2026-2030 đạt trên 170 tỷ đồng.

(2) Phân đấu đến năm 2030 xã đạt 16/19 tiêu chí về nông thôn mới; phân đấu có 03 bản đạt chuẩn nông thôn mới; thu nhập bình quân của người dân nông thôn đến

năm 2030 đạt trên 35 triệu đồng/người/năm.

(3) Phân đầu tổng sản lượng lương thực đạt 3.500 tấn, bảo đảm an ninh lương thực và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Trồng mới một số loại cây ăn quả, phân đầu đạt từ 1 đến 2 sản phẩm OCOP.

(4) Phát triển mới cây Cà phê với quy mô 20-30 ha; trồng mới trên 50 ha cây sa nhân tím; mở rộng vùng trồng cây Dong Riềng trên 100 ha; diện tích trồng rừng mới trên 50 ha, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh không trồng bổ sung trên 200 ha, bảo vệ rừng tự nhiên trên 150 ha. Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 49,27%.

(5) Duy trì tốc độ phát triển đàn gia súc, đàn gia cầm đạt từ 4-5%/năm.

2. Về Xã hội

(6) Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030 phân đầu mỗi năm giảm bình quân từ 4,5-5% theo chuẩn nghèo đa chiều mới.

(7) 100% các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch ở người được phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không để xảy ra dịch bệnh lớn hoặc lây lan trong cộng đồng; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 90% trở lên; Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) còn dưới 16,7%, suy dinh dưỡng (chiều cao/tuổi) còn dưới 20% (Thực tế 23,4%) Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 99%; tiếp tục duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã và phân đầu đạt tiêu chí Y tế trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

(8) Phân đầu đạt trên 60% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; trên 55% số thôn bản, 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(9) Duy trì, giữ vững và nâng cao các tiêu chí phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; Tỷ trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%.

(10) Tỷ lệ hộ có nhà kiên cố và bán kiên cố đạt trên 80%.

(11) Số lao động qua đào tạo đạt 600 lượt người trở lên.

3. Về Môi trường

(12) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

(13) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 50% trở lên.

(14) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 49,27%.

4. phát triển cơ sở hạ tầng

(15) 50% đường trục thôn, bản, liên thôn bản đến trung tâm xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa; 85% đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm; trên 20% đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh

năm; 100% bản và liên thôn bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa thể thao cộng đồng; 100% số hộ được dùng điện lưới quốc gia; 100% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G/5G và cung cấp dịch vụ băng rộng cố định (Internet cáp quang); 100% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).

5. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng an ninh

(16)- Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và tăng cường khối đoàn kết các dân tộc; kiểm chế, đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội. Đảm bảo chỉ tiêu tuyển quân hằng năm đạt 100%; 100% cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh.

(17)- Không để xảy ra vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Hằng năm, kiểm chế, giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; phần đầu giảm ít nhất 5% tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí; phần đầu xây dựng xã không ma túy.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

I. KINH TẾ

Phát triển nông, lâm nghiệp: Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất góp phần nâng cao năng suất, chất lượng vật nuôi, cây trồng, tạo sản phẩm hàng hóa có giá trị chất lượng cao.

Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết tạo ra chuỗi giá trị gắn với khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương; lấy nông nghiệp, nông dân, nông thôn là trung tâm, xây dựng nông thôn mới là then chốt, người nông dân là chủ thể, là mục tiêu. Duy trì và phát triển các sản phẩm OCOP đã được công nhận. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp cho phù hợp với quy hoạch của xã và quản lý tốt theo quy hoạch.

Tăng cường hoạt động thu hút các doanh nghiệp có năng lực, có kinh nghiệm tham gia đầu tư trồng trọt, chăn nuôi, chế biến, tiêu thụ nông sản để thúc đẩy phát triển sản xuất; ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến như công nghệ xanh và tuần hoàn vào các lĩnh vực nông nghiệp. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung vào các giải pháp kỹ thuật mới, giới thiệu và bao tiêu sản phẩm, quy hoạch hệ thống hồ chứa thủy lợi, kênh mương tưới tiêu phục vụ chuyển đổi cây trồng chủ lực, nhất là cây công nghiệp dài ngày.

Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô phù hợp gắn với nhu cầu thị trường; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc ăn cỏ theo hình thức nuôi nhốt, bán chăn thả; tổ chức các tổ hợp tác chăn nuôi; khuyến khích xây dựng trang trại bán công nghiệp, liên kết đầu ra.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó tập

trung hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới; ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu; tăng cường phát triển các loại hình dịch vụ nông nghiệp.

Tập trung bảo vệ diện tích rừng hiện có; tăng cường khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng phòng hộ; chú trọng phát triển rừng sản xuất, lâm sản ngoài gỗ có giá trị, hiệu quả trên đất lâm nghiệp theo chuỗi liên kết. Tiếp tục triển khai hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; du lịch, thương mại, dịch vụ: Tiếp tục vận hành khai thác ổn định, có hiệu quả các nhà máy thủy điện; tạo điều kiện cho các công ty, doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, xây dựng khai thác thủy điện vừa và nhỏ đã được phê duyệt. Khuyến khích các doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển các cơ sở chế biến nông, lâm sản, ngành nghề truyền thống của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa lưu thông cạnh tranh phù hợp trên thị trường. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, không ngừng nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao giá trị kinh tế.

Tăng cường hoạt động phối hợp về xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư vào công nghiệp, gắn phát triển công nghiệp với bảo vệ môi trường; xử lý hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường. Chú trọng phát triển hệ thống thương mại hiện đại ở những nơi có đủ điều kiện, quan tâm phát triển chợ nông thôn ở các bản, cụm dân cư. Xây dựng một số thương hiệu sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã.

Phát triển mạng lưới giao thông vận tải, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội và nhu cầu đi lại của Nhân dân. Khuyến khích và thu hút nguồn lực của các thành phần kinh tế, nhất là thành phần kinh tế ngoài Nhà nước để đầu tư, kinh doanh các ngành dịch vụ gắn với phát triển du lịch trên địa bàn xã. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất và kinh doanh dịch vụ. Đổi mới phương thức cung ứng các sản phẩm dịch vụ theo cơ chế thị trường. Khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng kinh doanh dịch vụ đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng còn nhiều khó khăn.

Tài chính, tiền tệ: Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đặc biệt là tăng cường thu hút vốn từ khu vực tư nhân. Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, bảo đảm phân bổ có trọng tâm, trọng điểm, công khai, minh bạch và tránh lãng phí. Mục tiêu là hoàn thiện hạ tầng giao thông, kỹ thuật và xã hội tại các khu vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Tập trung phát triển các thành phần kinh tế; khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế tư nhân trong các lĩnh vực, ngành nghề. Tạo môi trường đầu tư thuận lợi, bình đẳng, hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư khảo sát và tìm hiểu cơ hội đầu tư tại xã.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh công tác lập quy hoạch xây dựng và quản lý, đầu tư xây dựng theo quy hoạch. Tập trung khai thác các nguồn lực đầu tư của toàn xã hội, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các Chương trình dự án để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tái cơ cấu nông nghiệp. Thực hiện tốt phương châm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm" để mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông từ xã tới bản, liên xã, liên bản.

Tập trung mọi nguồn lực để từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng quan trọng, như: giao thông, thủy lợi, công trình công cộng; cơ sở hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối liên thông giữa các vùng, địa phương và đúng định hướng phát triển của xã. Tiếp tục kêu gọi, thu hút huy động mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của xã.

Tài nguyên - Môi trường: Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền và hướng dẫn triển khai các chủ trương, chính sách về tài nguyên và môi trường; chủ động rà soát, tháo gỡ khó khăn, đề xuất phương án nâng cao hiệu quả sử dụng đất, khắc phục tình trạng lãng phí tài nguyên đất đai và khoáng sản. Chú trọng bảo vệ môi trường trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án đầu tư. Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn nhiệm vụ bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chủ động theo dõi và xác định các vùng trọng điểm có nguy cơ xảy ra sạt lở, lũ quét... để xây dựng phương án phòng ngừa.

2. Văn hóa - xã hội

Giáo dục- đào tạo: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo theo hướng coi trọng phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, huy động tối đa học sinh trong độ tuổi đến trường. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở các cấp học, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, các hoạt động giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường công tác hướng nghiệp và đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm cho người lao động.

Y tế, dân số, gia đình và trẻ em: Tăng cường hiệu quả hoạt động y tế - dân số, thực hiện các chương trình quốc gia về y tế, trọng tâm là phòng, chống HIV/AIDS, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe sinh sản, tiêm chủng, phòng, chống bệnh không lây nhiễm. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi và thu hút nhân lực ngành y tế; cải thiện chất lượng khám, chữa bệnh, tăng cường phòng, chống dịch bệnh. Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, tăng cường quản lý và chống lạm dụng quỹ bảo hiểm y tế.

Khoa học - công nghệ: Nâng cao hiệu quả các hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển đổi số. Các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số", phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân. Triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực, nhất là trong sản xuất nông nghiệp và quản lý. Đẩy mạnh, nâng cao việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp. Tăng cường triển khai áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp an toàn (VietGAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

Phát triển văn hoá - thể thao, du lịch: Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Xây dựng gia đình văn hóa, gắn với nội dung các phong trào xây dựng bản văn hóa. Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa, du lịch. Tạo điều kiện phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nhất là trong lực lượng thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên. Ưu tiên đầu tư phát triển các môn thể thao mà xã có thế mạnh; động viên các tầng lớp Nhân dân hăng hái tham gia luyện tập, thể dục thể thao nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Chú trọng bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch. Quan tâm phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, khám phá, điểm dừng chân; tăng cường giới thiệu, quảng bá các loại hình du lịch, sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản của xã đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

Công tác thông tin- truyền thông: Làm tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin, truyền thông. Tập trung tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị... của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của xã, trọng tâm là tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI, đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026- 2031.

An sinh xã hội gắn với giảm nghèo, lao động, việc làm và giải quyết các vấn đề xã hội: Tiếp tục thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo nhanh và bền vững. Thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người nghèo, dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, người cao tuổi. Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và bảo trợ xã hội.

Thực hiện tốt pháp luật, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới; xử lý nghiêm các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ và trẻ em. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em; quan tâm

chăm sóc, giúp đỡ trẻ em mồ côi, tàn tật, con em các gia đình chính sách, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện.

Công tác dân tộc và tôn giáo: Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình dự án đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, nỗ lực vươn lên, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương, đồng thời xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, chấp hành tốt Luật hôn nhân và gia đình.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chủ trương, của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động, gây rối trật tự, chia rẽ khối đoàn kết các dân tộc trên địa bàn.

3. Quốc phòng, an ninh

Quân sự, quốc phòng địa phương: Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trọng tâm là chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Giữ vững ổn định chính trị, chủ quyền biên giới, an ninh trật tự và khối đoàn kết các dân tộc.

Xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ, gắn chặt với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo; xây dựng củng cố hệ thống chính trị với nhiệm vụ quân sự quốc phòng. Phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình, địa bàn, xây dựng kế hoạch phòng ngừa, chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện, luyện tập, diễn tập; công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương quân đội.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới. Tăng cường tiềm lực an ninh, xây dựng lực lượng Công an xã thật sự trong sạch, vững mạnh, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Xây dựng các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự trong mọi tình huống. Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra gây rối, bạo loạn, hình thành "điểm nóng" về an ninh, trật tự; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh giải quyết các vấn đề

tiềm ẩn phức tạp trong vùng dân tộc, tôn giáo; kéo giảm tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông, cháy nổ; hoàn thiện và ứng dụng, khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu căn cước công dân, các tiện ích của Đề án 06. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp trong xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

Công tác đối ngoại: Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về hoạt động đối ngoại. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy; quản lý chặt chẽ các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến thăm, làm việc trên địa bàn xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết.

2. Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường giám sát, động viên các tầng lớp Nhân dân trong xã thực hiện Nghị quyết.

4. Hội đồng nhân dân xã kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân các dân tộc trong xã nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Nậm Nền khoá I, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND – Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các ban của HĐND xã;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Đại biểu HĐND xã;
- Trưởng ban các ban;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Hoàng Điều